



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

TỔNG CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 - VINACONEX



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 – VC1
NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 6 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)



HÀ NỘI, THÁNG 3 NĂM 2019



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 - VINACONEX

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 010 010 5479
- Vốn điều lệ: 120.000.000.000 VNĐ (Một trăm hai mươi tỷ đồng Việt Nam)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Tòa nhà D9 – đường Khuất Duy Tiến, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
- Số điện thoại: 04. 38544057
- Số fax: 04. 38541679
- Website: www.Vinaconex1.com.vn
- Mã cổ phiếu: VC1
- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần xây dựng số 1 (VINACONEX 1) là doanh nghiệp loại I trong đó Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam VINACONEX JSC chiếm 55,13% vốn điều lệ, có trụ sở đóng tại nhà D9 đường Khuất Duy Tiến – phường Thanh Xuân Bắc – Quận Thanh Xuân – Hà Nội.

Công ty được thành lập năm 1973 với tên gọi ban đầu là Công ty Xây dựng Mộc Châu trực thuộc Bộ Xây dựng, có nhiệm vụ xây dựng toàn bộ Khu công nghiệp Mộc Châu – tỉnh Sơn La.

Năm 1977 Công ty được đổi tên thành Công ty xây dựng số 11- Bộ xây dựng cho đến năm 1981, trụ sở đóng tại Xuân Mai – Hà Sơn Bình, có nhiệm vụ xây dựng toàn bộ Nhà máy bê tông Xuân Mai và tham gia xây dựng nhà máy thủy điện Hòa Bình.

Cuối năm 1981, thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị về xây dựng Thủ đô Hà Nội Bộ Xây dựng quyết định chuyển Công ty về Hà Nội thực hiện nhiệm vụ xây dựng khu nhà ở Thanh Xuân – Hà Nội bằng phương pháp lắp ghép tấm lớn.

Năm 1984, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ký quyết định số 196/CT đổi tên Công ty Xây dựng số 11 thành Liên hợp xây dựng nhà ở tấm lớn số 1 trực thuộc Bộ Xây dựng với nhiệm vụ chính là xây dựng nhà ở cho nhân dân Thủ đô.

Năm 1993, Liên hợp xây dựng nhà ở tấm lớn số 1 được Bộ Xây dựng cho phép đổi tên thành Liên hợp xây dựng số 1 trực thuộc Bộ Xây dựng ngoài nhiệm vụ xây dựng nhà ở còn có nhiệm vụ xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp khác.

Ngày 15/4/1995 Bộ Xây dựng ra quyết định sáp nhập Liên hợp xây dựng số 1 vào Tổng Công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam VINACONEX và từ đó mang tên mới là: Công ty Xây dựng số 1 – Vinaconco 1.

Theo chủ trương đổi mới các doanh nghiệp Nhà nước, ngày 29/8/2003 Bộ Xây dựng ra quyết định số 1173/QĐ-BXD V/v: Chuyển đổi Công ty Xây dựng số 1 trực thuộc Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam thành Công ty cổ phần mang tên mới là: Công ty cổ phần xây dựng số 1 (VINACONEX 1).

Thực hiện Quyết định số 158/QĐ/TTGDHN ngày 24/04/2009 về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu của Công ty cổ phần xây dựng số 1 – mã chứng khoán VC1 đã chính thức niêm yết trên sàn Hà Nội. Mã chứng khoán VC1 là thành viên thứ 183 của sàn HN.

Công ty cổ phần xây dựng số 1 có vốn góp 55,13% do Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam VINACONEX làm đại diện.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp;
- Xây dựng các công trình hạ tầng: giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước và xử lý môi trường;
- Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến thế điện;
- Kinh doanh phát triển đô thị mới, hạ tầng khu công nghiệp và kinh doanh bất động sản;
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Tư vấn đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, lập các dự án, tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát, quản lý dự án;
- Kinh doanh khách sạn du lịch lữ hành;
- Đại lý cho các hãng trong và ngoài nước kinh doanh các mặt hàng phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng;
- Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, xuất khẩu xây dựng;
- Thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất, đối với công trình dân dụng, công nghiệp;
- Thiết kế hệ thống cấp thoát nước khu đô thị và nông thôn, xử lý nước thải và nước sinh hoạt;
- Thiết kế kết cấu: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp;
- Thi công xây dựng cầu đường;
- Đo đạc khảo sát địa chất, địa hình, thủy văn phục vụ cho thiết kế công trình, lập dự án đầu tư;
- Dịch vụ quản lý nhà ở đô thị và văn phòng cho thuê.

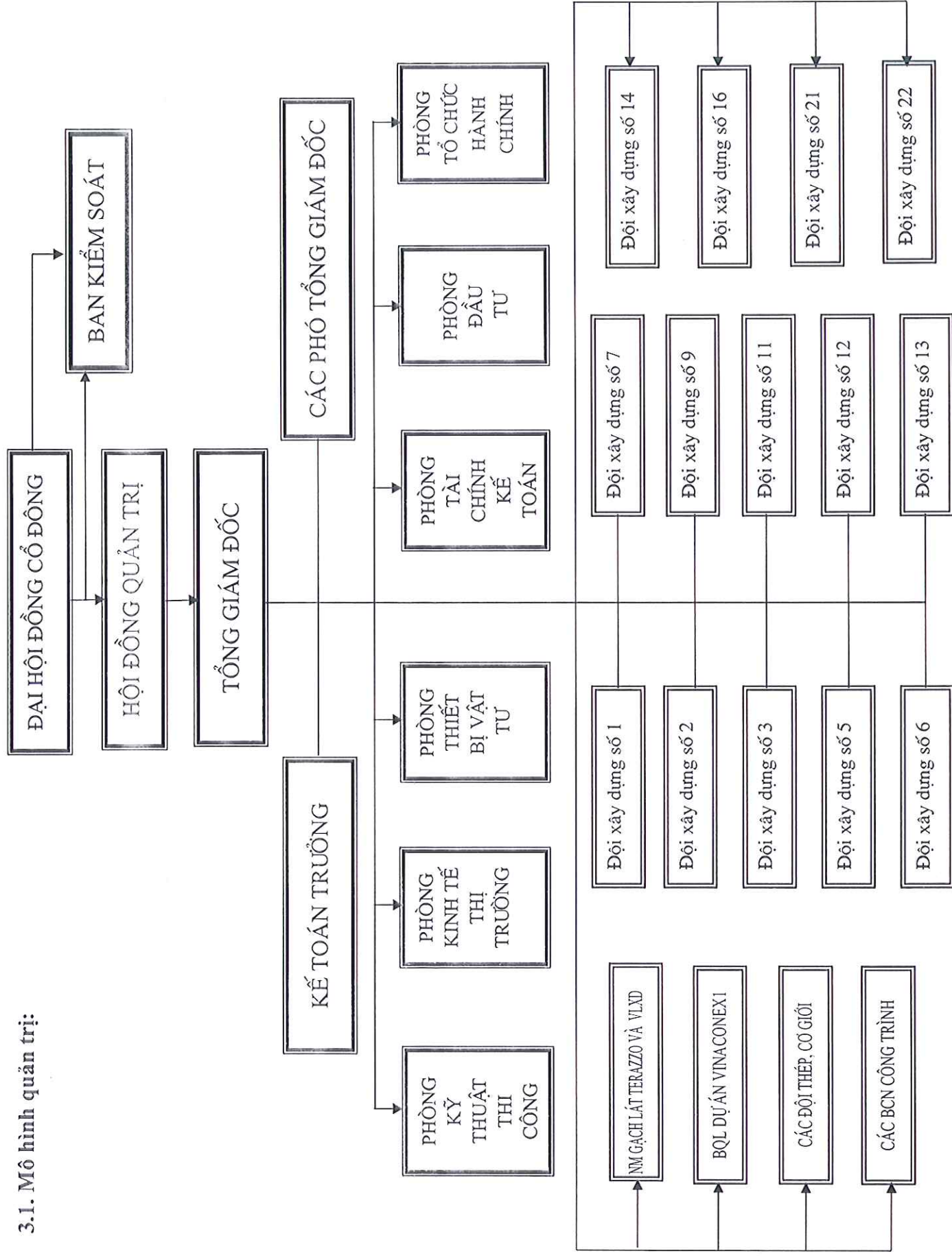
2.2 Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động chính trong các tỉnh thành thuộc khu vực miền Bắc và miền Trung như TP Hà Nội, Tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Đà Nẵng, Bắc Giang ...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



3.1. Mô hình quản trị:





3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

❖ Hội đồng quản trị.

Số thành viên của HĐQT gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của ĐHĐCĐ. HĐQT có nhiệm vụ:

- Xác định mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở các mục đích chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua
- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty. Quyết định mức lương và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng. Miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng nếu có bằng chứng chứng minh họ không đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ được giao phó hoặc họ có hành vi vi phạm pháp luật, Điều lệ của Công ty hoặc Hội đồng quản trị cho rằng việc miễn nhiệm hoặc cách chức là cần thiết và vì lợi ích tối cao của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định. Xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Đề xuất tới Đại hội đồng cổ đông về việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

❖ Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ 02 lần trong năm, các thành viên tham dự họp thảo luận, phân công nhiệm vụ và đưa ra các ý kiến đóng góp với Công ty.

Ban kiểm soát đã tiến hành 02 đợt kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp và thẩm tra BCTC bán niên và BCTC năm 2018, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh năm 2018.

Nội dung kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2018 cụ thể như sau

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Kiểm tra giám sát Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và việc chấp hành các quy định về Tài chính – Kế toán của Công ty.



- Kiểm soát công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch đã được Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt.
- Đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực của các số liệu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018.
- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định
- Đại diện Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ

3.3 Các Công ty con, công ty liên kết

Tại thời điểm 31/12/2018 tổng số vốn đầu tư vào các Công ty liên kết của Công ty như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Công ty tham gia đầu tư vốn	Số tiền đầu tư	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty cổ phần xi măng Yên bình	6.148.000.000	2,4%
2	Công ty cổ phần siêu thị và XNKTM Việt nam	200.000.000	1,33%
3	Công ty cổ phần khách sạn Suối mơ	500.000.000	1,67%
	Cộng	6.848.000.000	

4. Định hướng phát triển

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng và đầu tư kinh doanh bất động sản.

Thực hiện tiến trình tái cơ cấu doanh nghiệp, cơ cấu vốn đầu tư của Công ty theo Nghị quyết đã đề ra. Ứng dụng khoa học công nghệ (công nghệ mới) trong hoạt động xây dựng (tự nghiên cứu, hợp tác với các đối tác nước ngoài trong việc nghiên cứu và sử dụng công nghệ); tiếp tục đầu tư vào hệ thống trang thiết bị phục vụ thi công nhằm nâng cao năng lực sản xuất, đẩy nhanh tiến độ các dự án.

Đặc biệt chú trọng đến đội ngũ cán bộ chuẩn bị hồ sơ thầu và quản lý dự án chuyên nghiệp (đội ngũ các trưởng dự án và cán bộ quản lý dự án); tiếp tục mở rộng quan hệ với các đối tác, tìm kiếm các gói thầu và tham gia công tác chào giá gói thầu, tìm kiếm các dự án xây dựng có quy mô lớn và mang lại lợi nhuận cao cho Công ty, giảm tỷ trọng các công trình có cơ chế thanh toán và nguồn vốn không rõ ràng.

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nâng cao điều kiện sống và làm việc cho người lao động.

4.2 Chiến lược trung và dài hạn và mục tiêu phát triển bền vững



Trong giai đoạn hiện nay, đầu tư là cơ hội để phát triển Công ty cả về chất và lượng, tạo điều kiện để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, thúc đẩy và chuyển dịch cơ cấu sản xuất. Dự án tòa nhà hỗn hợp tại D9 Thanh Xuân Bắc, Hà nội; Dự án Hà Khánh (Hạ long, Quảng Ninh) và một số dự án khác...

Về đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực sản xuất, tập trung hướng vào đầu tư thiết bị, phương tiện sản xuất công nghệ mới, hiện đại và đồng bộ, tạo điều kiện để Công ty phát triển trở thành một nhà thầu xây dựng dân dụng và công nghiệp có công nghệ hiện đại, trình độ kỹ thuật cao, có khả năng cạnh tranh trong khu vực và quốc tế.

Đổi mới sắp xếp cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, áp dụng triệt để và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2000, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành.

Tiếp tục thực hiện đa sở hữu nguồn vốn, năng động và linh hoạt trong hoạt động tài chính để thu hút thêm nguồn vốn từ các cổ đông của Công ty, từ các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước cùng với các nguồn vốn hợp pháp khác. Sử dụng có hiệu quả vốn của Công ty vào sản xuất kinh doanh nhằm tạo ra lợi nhuận cao.

Công ty luôn là đối tác tin cậy trong hợp tác kinh tế để cùng nhau phát triển.

5. Các rủi ro

Trong lĩnh vực xây lắp: Thời gian thi công các công trình thường kéo dài, việc giải ngân vốn thường chậm, quá trình hoàn tất thời gian quyết toán thi công công trình mất nhiều thời gian ảnh hưởng đến việc thu hồi vốn của Công ty

Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản: do vướng mắc nhiều thủ tục dân sự không thể triển khai được một số dự án đầu tư như kế hoạch đã định. Kinh doanh Bất động sản yêu cầu nguồn vốn lớn và ổn định để phục vụ các dự án thường mang tính lâu dài. Chính vì thế nguồn vốn là yếu tố rất quan trọng. Sự thay đổi của chính sách từ khuyến khích sang không khuyến khích tăng trưởng tín dụng của chính phủ cũng gây ra rất nhiều khó khăn cho ngành bất động sản, là ngành vốn sử dụng nhiều vốn vay từ ngân hàng.

Rủi ro khác: Rủi ro bất khả kháng như thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn... có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng mà Công ty tham gia như làm chậm tiến độ, hoặc gây thiệt hại. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng đều gây tác động xấu đến kết quả kinh doanh của Công ty

Công tác thị trường tìm kiếm việc làm gặp khó khăn do tính cạnh tranh gay gắt, khốc liệt đôi khi thiếu lành mạnh trên thương trường.

Công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ một số công trình, dự án gặp khó khăn do quy trình thanh toán của một số Chủ đầu tư vòng vo, có rất nhiều rào cản; tình hình tài chính khó khăn của một số Chủ đầu tư một vài thời điểm dẫn đến tình hình tài chính của Công ty một số thời điểm gặp khó khăn, công nợ tăng cao.

Tình trạng biến động, thiếu hụt lực lượng công nhân lành nghề của ngành xây dựng làm cho công tác huy động nhân lực lao động có tay nghề cho các công trình, dự án gặp nhiều khó khăn dẫn đến đơn giá tiền lương nhân công trực tiếp tăng cao, tăng đột biến gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả SXKD.

II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh



1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Năm 2018	Năm 2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp	501,707,886,354	623,226,514,371
2. Giá vốn hàng bán	461,133,281,428	560,230,702,853
3. Lợi nhuận gộp	40,574,604,926	62,995,811,518
4. Doanh thu hoạt động tài chính	8,149,929,595	840,376,548
5. Chi phí hoạt động tài chính	10,159,734,751	10,367,966,633
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	43,708,015,915	41,251,249,677
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động	(5,143,216,145)	12,216,971,756
8. Thu nhập khác	28,313,050,998	11,433,468,155
9. Chi phí khác	2,673,383,187	1,354,531,976
10. Lợi nhuận khác	25,639,667,81	10,078,936,179
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước	20,496,451,666	22,295,907,935
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	4,689,166,972	7,120,142,174
13. Lợi nhuận sau thuế TNDN	15,807,284,694	15,175,765,761

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị tính: Tr/VNĐ

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐV	KH 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)	
					So với KH 2018	So với TH 2017
I	GIÁ TRỊ SXKD	Tr.đ	900.000	708.537	78,7%	85,5%
1	Xây lắp	Tr.đ	815.000	687.413	84,3%	84,6%
2	Kinh doanh BĐS	Tr.đ	70.000	-	-	-
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr.đ	-	-	-	-
4	Giá trị SXKD khác	Tr.đ	15.000	21.124	140,8%	143,1%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr.đ	702.000	501.707	71,5%	86%
1	Xây lắp	Tr.đ	678.000	489.151	72,1%	83,3%
2	Kinh doanh nhà	Tr.đ	19.000	6.745	35,5%	24,7%
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr.	-	215	-	22,3%



		đ				
4	Giá trị SXKD khác	Tr.đ	5.000	5.597	111,9%	74,9%
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr.đ	19.159	20.496	107%	91,9%
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đ	15.327	15.807	103,1%	104,2%
V	TỶ LỆ CỐ TỨC	%	12	12	100%	100%

Các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu không đạt kế hoạch đã đề ra (*đặc biệt là lĩnh vực xây lắp*) do công tác phát triển thị trường gặp rất nhiều khó khăn, một số công trình có giá trị lớn Công ty đã chào giá, đàm phán và dự kiến triển khai thi công trong năm 2018 nhưng không triển khai được.

2. Tổ chức và nhân sự

❖ Danh sách ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Hoàng Văn Trình	Tổng giám đốc
2	Ông Đinh Hoàng Diệp	Phó tổng giám đốc
3	Ông Đỗ Lê Tân	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Nguyễn Văn Hà	Kế toán trưởng

❖ Ông Hoàng Văn Trình – Phó giám đốc

Họ và tên:	Hoàng Văn Trình
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	05/05/1981
Nơi sinh:	Hải Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Đội 5-Phạm Trần-Gia Lộc-Hải Dương
Hộ khẩu thường trú:	Thanh xuân bắc-Thanh xuân-Hà nội
Chỗ ở hiện tại:	P 2016 CT2A Xa La-Phúc La-Hà Đông-Hà nội
Số điện thoại liên lạc:	0983319238
Trình độ văn hoá:	12/12



Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ KSXD
Chức vụ hiện tại	Phó tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ tính đến thời điểm 22/03/2018	17.205
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	Không có người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty

Ông Đinh Hoàng Diệp – Phó Tổng giám đốc

Họ và tên:	Đinh Hoàng Diệp
CMND số	012691950 cấp ngày 25/05/2014 Công an TP Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	28/01/1973
Nơi sinh	Đại Đồng – Văn Lâm – Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Bình Hàn, TP Hải Dương, Tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 7 Vọng Đức, Hàng Bài, Hoàng Kiếm, Hà Nội
Điện thoại	0983016768
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng, thạc sỹ quản trị kinh doanh
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	không
Số cổ phần nắm giữ tính	972 CP



đến thời điểm 22/03/2018	
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	Không có người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty

❖ Ông Đỗ Lê Tân - Phó Tổng giám đốc

Họ và tên:	Đỗ Lê Tân
CMND số	011903855 Cấp ngày: 26/09/2007 Nơi cấp: Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	24/12/1977
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thừa Thiên Huế
Địa chỉ thường trú	Số 2 – Dốc 90 – Đường Bưởi – Ngọc Khánh – Ba Đình – Hà Nội
Điện thoại	04.7668654
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ xây dựng
Chức vụ hiện tại	Phó giám đốc Công ty CP XD số 1
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần đang nắm giữ 22/03/2018	11.351 CP
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không



Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	Vợ: Nguyễn Thị Trâm Hiện đang nắm giữ 2.000 CP Công ty cổ phần xây dựng số

❖ Ông Nguyễn Văn Hà – Kế Toán Trưởng

Họ và tên:	Nguyễn Văn Hà
CMND số	013660283
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	12/10/1974
Nơi sinh	Xuân Hòa-Phúc Yên-Vĩnh Phúc
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Liên Cần-Thanh Liêm-Hà Nam
Địa chỉ thường trú	Số 32, ngõ Văn Minh, Tổ 17, P Mai Dịch, Q Cầu giấy Hà Nội
Điện thoại	0988714488
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế ngành kế toán
Chức vụ hiện tại	Kế Toán Trưởng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ tính đến thời điểm 20/03/2018	Không
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không



Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	Không có người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty

+ Thay đổi Ban điều hành trong năm:

Ông Hoàng Văn Trinh :Miễn nhiệm PTGD bổ nhiệm TGD từ ngày 23/03/2018

Ông Thạch Anh Đức : Miễn nhiệm TGD bổ nhiệm CT HĐQT từ ngày 23/03/2018

+ Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.

Tổng số CBNV của đơn vị	:2.200 người
- Lao động nữ	: 79 người
- Lao động nam	:2.121 người
Trong đó:	
- CBNV chính thức:	: 406 người
- CBNV thời vụ:	4 người
- CN kỹ thuật:	1.790 người

3. Tình hình đầu tư , tình hình thực hiện các dự án

- **Dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1** với tổng mức đầu tư 917,9 tỷ đồng, khởi công tháng 04/2009 và hoàn thành, bàn giao nhà cho khách hàng vào tháng 04/2013. Đến nay, toàn bộ 249 căn hộ và diện tích thương mại, văn phòng đã được chuyển nhượng.

- **Dự án Tòa nhà C1** (quỹ đất 20% của Thành phố) tại Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1: đã thực hiện xong công tác trát ngoài nhà, Công ty đã ký kết hợp đồng vay vốn từ Quỹ đầu tư phát triển thành phố. Hiện dự án tạm dừng để chờ hoàn tất một số thủ tục.

- **Dự án Khu Nhà ở LK Vinaconex 1 tại Cao Xanh Hà Khánh, Quảng Ninh:** Dự án được khởi công từ 05/2012 với tổng mức đầu tư 38,675 tỷ đồng. Công ty đã giao dịch thành công toàn bộ 54 lô đất bên trong. Riêng 16 lô mặt đường Trần Phú phải thực hiện xây thô và hoàn thiện mặt đứng phía ngoài mới đủ điều kiện chuyển nhượng. Sau khi công tác xây thô và hoàn thiện mặt ngoài hoàn thành (dự kiến cuối quý II/2019), Công ty sẽ xúc tiến công tác bán hàng, thu hồi vốn đầu tư.

- **Dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1** được ĐHCĐ phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2015. Tuy nhiên, do vướng mắc về thủ tục pháp lý và quy định tại Nghị định 167 của Nhà nước nên đến nay dự án vẫn chưa thể khởi công. Sau khi Vinaconex chuyển đổi chủ sở hữu, dự án này không còn nằm trong đối tượng ràng buộc bởi quy định của



ND 167. Vì vậy, Công ty đang gấp rút hoàn thành các thủ tục còn lại và chờ chủ trương từ Tổng công ty để khởi công dự án trong thời gian sớm nhất.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính (đơn vị: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1. Tổng giá trị tài sản tại ngày 31/12	813.115	885.562
2. Doanh thu thuần	623.227	501.707
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.217	-5.143
4. Lợi nhuận khác	10.079	25.639
5. Lợi nhuận trước thuế	22.295	20.496
6. LN sau thuế	15.176	15.807
7. LNST chưa phân phối đến ngày 31/12	50.028	48.658
8. Tiền trả cổ tức	14.400	14.400

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ số	Năm 2018	Năm 2017
I. Cơ cấu tài sản		
1. Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	89.99%	89.65%
2. Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	10.01%	10.35%
II. Cơ cấu nguồn vốn		
1. Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	70.04%	70.47%
2. Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	29.96%	29.53%
III. Khả năng thanh toán		
1. Khả năng thanh toán hiện thời(lần)	1,23	1,28
2. Khả năng thanh toán nhanh(lần)	0,72	0,82
IV. Tỷ suất sinh lời		
1. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu(%)	3,1%	2,5%



2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu (Vốn chủ SH không gồm LNSTCPP) (%)	8,3%	8,0%
---	------	------

- So với năm 2017, năm 2018 tổng tài sản tăng nhẹ, cơ cấu tài sản không có nhiều biến động, tuy nhiên khả năng thanh toán của công ty có chút giảm nhẹ.

- Số dư nợ phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2018 là 450 tỷ đồng (tăng 11 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017); trong đó phải thu khách hàng là 440 tỷ đồng (tăng 17 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017). chủ yếu là công nợ từ các hợp đồng xây lắp của Công ty.

Năm 2018, mặc dù Ban điều hành công ty đã tích cực trong công tác thu hồi công nợ, phải thu khách hàng. Tuy nhiên, còn nhiều công trình có nợ quá hạn từ các năm chưa thu hồi được dẫn đến việc phải trích lập dự phòng phải thu khó đòi lớn, ảnh hưởng lớn tới kết quả sản xuất kinh doanh. Năm 2018, Công ty phải trích lập dự phòng phải thu khó đòi 22,679 tỷ đồng, lũy kế đến 31/12/2018, dự phòng phải thu khó đòi của Công ty là 83,56 tỷ đồng.

- Số dư hàng tồn kho tại ngày 31/12/2018 là 329 tỷ đồng (tăng 67 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017), trong đó chi phí dở dang từ hoạt động xây lắp là 263 tỷ đồng.

- Số dư nợ vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2018 là 646 tỷ đồng (tăng 79 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017), nguyên nhân nợ ngắn hạn tăng chủ yếu do nợ phải trả người bán tăng và các chủ đầu tư ứng trước tiền thi công các công trình công ty nhận thầu, dư nợ vay dài hạn 340 triệu đồng (giảm 5,153 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Cổ phần chưa lưu ký	37.616	0.003
2	Cổ phần đã lưu ký	11.962.384	0.097
	Tổng	12.000.000	100,00
1	Cổ phần tổ chức nắm giữ	9.748.281	81.23
2	Cổ phần cá nhân nắm giữ	2.251.719	18.77
3	Cổ phiếu quỹ	0	0



	Tổng	12.000.000	100
--	-------------	-------------------	------------

Cổ phần nước ngoài nắm giữ:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Cổ phần tổ chức NN nắm giữ	304.216	2.54
2	Cổ phần cá nhân NN nắm giữ	3.090	0.03
		308.182	2.57

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

STT	Cổ đông	Số CCNDKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Tổng Công ty Cổ phần XNK và Xây dựng Việt Nam.	0100105616	Tòa nhà Vinaconex - Số 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	6.616.216	55,13%
2	Quỹ đầu tư Japan Asian MB Capital	104/TB-UBCK	Tầng 8 toàn nhà MB, số 3 Liễu Giai, phường Cống Vị, Ba đình, Hà Nội	1.259.027	10.49%
3	Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ	46GP/KDBH	Tầng 37, Keang Nam HN Landmark Tower, đường Phạm Hùng, Q Nam Từ Liêm, HN	1.214.918	10.12%

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

- Do đặc thù xây dựng việc sử dụng điện, nước được tiết kiệm tối đa với hầu hết các máy móc sản xuất, thiết bị chiếu sáng của Công ty là các thiết bị tiết kiệm điện, nước theo đúng tiêu chuẩn. Ngoài ra, để hạn chế tối đa các nguồn điện, nước lãng phí, Công ty luôn kiểm tra thường xuyên các hoạt động có tiêu thụ điện và nước để cắt bỏ những khâu có gây lãng phí.

- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường Trong quá trình xây dựng và phát triển Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh Luật Bảo vệ môi trường của Nhà nước. Công ty thường xuyên có ý thức và áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường đã đề ra trong các báo cáo, tuân thủ các quy định và hướng dẫn bảo vệ môi trường, không gây ô nhiễm và không làm ảnh hưởng xấu tới chất lượng môi trường cho Khu vực. Do vậy trong quá trình hoạt động Công ty chưa từng bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường.

- Chính sách liên quan đến người lao động Công ty cổ phần xây dựng số 1 luôn



xác định vấn đề sức khỏe và an toàn lao động là mục tiêu quan trọng chung của toàn hệ thống Công ty từ Ban giám đốc tới các cấp quản lý đến Công nhân. Công ty luôn áp dụng các chính sách phù hợp với thực tế để đảm bảo chính sách về sức khỏe và an toàn lao động và phúc lợi thực sự có ích cho người lao động. Bên cạnh việc bảo vệ sức khỏe cho người lao động Công ty cũng luôn chăm lo tới đời sống anh em cán bộ công nhân viên Công ty. Hằng năm Công ty đều tổ chức nhiều chương trình vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng cho cán bộ công nhân viên công ty như: các giải bóng đá phong trào giữa các đơn vị nội bộ của công ty, tổ chức nghỉ mát cho cán bộ công nhân viên dịp hè, tổ chức sinh nhật cho tập thể CNV, tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ khi bản thân hoặc gia đình CBCNV công ty bị ốm đau, hiếu, hi... Công ty luôn tổ chức khám sức khỏe CBCNV định kỳ 1 lần/năm, hoàn thiện các thủ tục BHXH cho cán bộ, công nhân viên công ty, bảo đảm 100% người lao động làm việc lâu dài tại công ty được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của Nhà nước.

- Công ty có trách nhiệm và mối quan hệ tốt đối với cộng đồng địa phương nên luôn được sự đồng thuận và ủng hộ của địa phương, cư dân trong quá trình sản xuất, thi công, xây dựng của Công ty.

III - BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu không đạt kế hoạch đã đề ra (*đặc biệt là lĩnh vực xây lắp*) do công tác phát triển thị trường gặp rất nhiều khó khăn, một số công trình có giá trị lớn Công ty đã chào giá, đàm phán và dự kiến triển khai thi công trong năm 2018 nhưng không triển khai được.

Công tác tiếp thị, đấu thầu

Công tác tiếp thị, đấu thầu được xác định là công tác trọng tâm trong các hoạt động SXKD của Công ty, luôn được quan tâm chú trọng và thúc đẩy. Mặc dù năm 2018 kinh tế vĩ mô vẫn ổn định, thị trường bất động sản vẫn tăng trưởng và phát triển bền vững; Tuy nhiên công tác tiếp thị đấu thầu, phát triển thị trường tìm kiếm công việc vẫn gặp nhiều khó khăn, thách thức do một số nguyên nhân:

- Thị trường bị cạnh tranh rất khốc liệt.
- Yêu cầu đòi hỏi ngày càng khắt khe của Chủ đầu tư như: Tiến độ thi công gấp rút, yêu cầu chất lượng cao, yêu cầu giá thành rẻ,...
- Một số công trình, dự án công ty đã tiếp xúc chào giá, ký kết hợp tác từ cuối 2017 tuy nhiên Chủ đầu tư chưa thể triển khai được.
- Hồ sơ chào giá đấu thầu mặc dù đã được cải thiện đáng kể tuy nhiên tính cạnh tranh chưa cao (*đặc biệt là về giá cả*).

Trong năm, Công ty đã đấu thầu và chào thầu 33 công trình và hạng mục công trình trong đó: đã thắng thầu 10 công trình với giá trị khoảng 760 tỷ đồng tuy nhiên chỉ triển khai được 05 hợp đồng trong năm với giá trị gần 200 tỷ đồng.

Công tác quản lý thi công xây lắp

- Năm 2018, toàn Công ty thi công 20 công trình và hạng mục công trình, chủ yếu là lĩnh vực xây dựng nhà cao tầng có qui mô lớn và một số công trình hạ tầng kỹ thuật, bao gồm:

- Nhóm công trình của tập đoàn SunShine: Đã hoàn thành toàn bộ công tác thi công phần kết cấu bê tông cốt thép, công tác xây thô; Hoàn thành cơ bản công



tác hoàn thiện mặt ngoài để tiến tới bàn giao các công trình: Sunshine Center 16 Phạm Hùng (4 tầng hầm, cao 35 tầng), Tòa CT2 Sunshine Riverside tại Phú Thượng - Tây Hồ (2 tầng hầm, cao 32 tầng), Tổ hợp ADG GARDEN tại Hoàng Mai (cao 32 tầng)

- Nhóm công trình của tập đoàn Nam Cường: Từ đầu năm 2018, sau một thời gian dài tiếp xúc Công ty đã hợp tác thành công với tập đoàn Nam Cường để thực hiện một số công trình, dự án tại Hà Nội. Trong năm, đã hoàn hành công tác thi công phần kết cấu bê tông cốt thép phần ngầm công trình HH01* (qui mô 3.500m², 2 tầng hầm). Đang triển khai thi công phần thân và hoàn thiện công trình HH01* (qui mô 1.800m², cao 25 tầng), phần kết cấu bê tông cốt thép phần ngầm công trình CT06 (qui mô 4.500m², 2 tầng hầm)
- Nhóm công trình của tập đoàn Hải Phát: Đã hoàn hành công tác thi công phần kết cấu bê tông cốt thép phần ngầm công trình Tòa nhà Đại Đông Á (qui mô 5.000m², 1 tầng hầm). Đang triển khai thi công phần thân và hoàn thiện công trình (qui mô 2.500m², cao 27 tầng).
- Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho dự án Xây dựng khu nhà ở, dịch vụ Khu công nghiệp Phố Nối: Qui mô 22ha, bao gồm các công việc: Thi công san nền, cấp thoát nước, đường nội bộ, phòng cháy chữa cháy, cảnh quan,...

- Năm 2018, Công ty đã hoàn thành và bàn giao 6 công trình và hạng mục công trình gồm: Chi cục thuế Đông Anh, Phần ngầm HH01* Nam Cường, Tường chắn dòng Hồ điều hòa dự án Nhà máy nước mặt Sông Đuống, Chung cư HH1 Chúc Sơn, Nhà máy tuyển đồng Sin Quyền - Lào Cai, Công trình 46 Nguyễn Trường Tộ - Hà Nội.

Công tác thi công xây lắp được xác định là xương sống trong các hoạt động SXKD của Công ty. vì vậy công tác này luôn được quan tâm và đặt lên hàng đầu với các mục tiêu, chiến lược rõ ràng cho tất cả các tiêu chí như: Mô hình quản lý điều hành thi công, các phương thức để nâng cao chất lượng tiến độ, hình ảnh thương hiệu của các công trình dự án,...

Công tác quản lý điều hành thi công: Để bắt kịp và đáp ứng các yêu cầu, đòi hỏi ngày càng khắt khe của khách hàng cũng như để nâng cao hiệu quả công tác thi công xây lắp, tiếp nối việc thực hiện mô hình quản lý thi công tập trung do Công ty quản lý trực tiếp các công trình từ các năm trước đây như: Tổ hợp thương mại dịch vụ, văn phòng và nhà ở ADG GARDEN, Trung tâm thương mại dịch vụ văn phòng và nhà ở Sunshine Center 16 Phạm Hùng, Câu lạc bộ Mimosa - Khu đô thị Ecopark, Hoàn thiện nhà C1 (quỹ đất 20%) dự án 289A Khuất Duy Tiến, Hoàn thiện chung cư D'Palais de Louis. Năm 2018 Công ty tiếp tục thực hiện mô hình này cho các công trình: Phần ngầm & phần thân HH01* Nam Cường, Phần ngầm CT06 Nam Cường, ...Việc thực hiện các mô hình này đã phát huy tối đa sức mạnh giúp cho việc nâng cao thương hiệu Công ty để chiếm lĩnh thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt (*Công tác chất lượng, tiến độ, hình ảnh trên công trường được nhiều CĐT ghi nhận và đánh giá cao*).

Công tác quản lý chất lượng, tiến độ, ATLD & VSCN: Tất cả các công trình, dự án Công ty triển khai thi công đều được quản lý, kiểm tra kiểm soát chặt chẽ từ công tác hồ sơ đến hiện trường từ khi khởi công cho đến khi hoàn thành bàn giao công trình và cả giai đoạn bảo hành. Các công tác này được thực hiện xuyên suốt từ Công ty đến các công trường, đơn vị sản xuất để đem lại sản phẩm đạt chất lượng nhất với giá thành phù hợp nhất nhằm thỏa mãn yêu cầu của khách hàng. Năm 2018, Công ty đã đầu tư đổi mới công nghệ bằng việc đầu tư đồng bộ công nghệ cốp pha nhôm cho công tác thi công phần thân công trình HH01* Nam Cường, bước đầu đã phát huy hiệu quả là rút ngắn thời gian thi công, nâng cao chất lượng công trình.



Công tác quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty và Tổng công ty trên tất cả các công trình, dự án đều được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc; Phát huy và giữ gìn theo đúng các qui định của Công ty và Tổng công ty.

Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản và hạ tầng

a. Dự án Khu VP & Nhà ở cao cấp Vinaconex 1:

Đã ký xong quyết toán các gói thầu (*chưa xong công tác quyết toán đầu tư dự án*).

b. Dự án Tòa nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A - Khuất Duy Tiến - Trung Hòa - Cầu Giấy - HN.

- Thực hiện xong công tác trát ngoài tòa nhà (*Phần hoàn thiện trong nhà tạm dừng chờ hoàn thành một số thủ tục*)
- Đã ký HD với Quỹ đầu tư phát triển thành phố về việc vay vốn cho dự án.

c. Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P. Hà Khánh, TP Hạ Long, Quảng ninh

- Đang thực hiện các thủ tục để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Thực hiện các công tác chuẩn bị để triển khai thi công phần thân và hoàn thiện mặt ngoài 16 căn nhà mặt đường.

d. Dự án tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 tại lô đất D9 đường Khuất Duy Tiến

Đang thực hiện thủ tục chấp thuận nhà đầu tư tại Sở KH & ĐT.

Công tác quản lý tài chính, thanh quyết toán, thu hồi công nợ

- Công tác thanh quyết toán để thu hồi công nợ vẫn được coi là nhiệm vụ trọng tâm được Lãnh đạo Công ty quan tâm chỉ đạo quyết liệt từ các phòng ban đến các đơn vị. Bên cạnh việc thực hiện công tác thanh quyết toán các công trình đang thi công kịp thời để thu hồi vốn phục vụ SXKD, các bộ phận liên quan vẫn đang tích cực giải quyết các thủ tục còn vướng mắc để sớm kết thúc công tác quyết toán một số công trình đã tồn tại từ lâu.
- Công tác quản lý tài chính:
 - + Tiếp tục rà soát một số khoản nợ phải thu khó đòi kéo dài nhiều năm trình HĐQT.
 - + Rà soát, làm rõ số liệu tài chính một số công trình, dự án đã thi công xong để có phương án kiểm soát tài chính phù hợp.

Công tác tổ chức cán bộ, tuyển dụng và đào tạo

- Công tác tổ chức, cán bộ:
 - + Đã kiện toàn 2 chức danh Lãnh đạo cấp cao (Chủ tịch HĐQT, TGĐ)
 - + Bổ nhiệm lại 1 PTGD
 - + Bổ nhiệm lại một số lãnh đạo Phòng, Đội trưởng trực thuộc công ty.
 - + Thành lập 03 Ban điều hành để thực hiện mô hình quản lý kết hợp.
- Công tác tuyển dụng, đào tạo:
 - + Chú trọng công tác phát triển đội ngũ CNCNV cả về số lượng và chất lượng, đã xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động hàng năm.
 - + Đã thực hiện tuyển dụng nhiều lao động vào làm việc tại Công ty để tăng cường lực lượng lao động, đáp ứng được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - + Công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên cũng được chú trọng, thường xuyên; Thực hiện nâng lương định kỳ, chuyển ngạch cho người lao động đủ điều kiện.
- Công tác giải quyết chế độ, chính sách: thực hiện các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ phép năm đầy đủ, kịp thời đúng quy định của pháp luật và của Công ty.



2. Phương hướng, nhiệm vụ và các biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất năm 2019

2.1. Kế hoạch năm 2019:

1. Các căn cứ để xây dựng KH năm 2019:

* Giá trị SXKD xây lắp:

- Giá trị các hợp đồng xây lắp đang thực hiện năm 2018 sẽ chuyển tiếp sang năm 2019: khoảng 440 tỷ đồng.
- Một số công trình dự án công ty đang đấu thầu, chào thầu cuối quý IV/2018; một số công trình, dự án công ty đang tiếp xúc; công ty phân đấu năm 2019 sẽ tìm kiếm bổ sung cho phần kế hoạch còn thiếu là: 400 tỷ đồng và chuyển tiếp cho năm tiếp theo.

* Giá trị kinh doanh bất động sản và hạ tầng:

- Công ty sẽ thực hiện xong công tác xây dựng phần thô và hoàn thiện mặt ngoài 16 căn nhà liên kế mặt đường dự án Khu nhà ở liên kế Vinaconex 1 tại P.Hà Khánh - TP Hạ Long - Quảng ninh để thu hồi vốn.
- Hoàn tất công tác hoàn thiện nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A Khuất Duy Tiên - Thanh Xuân - Hà nội.

2. Kế hoạch năm 2019:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % so với TH 2018
I	GIÁ TRỊ SXKD	Tr.đ	708.538	800.000	113%
1	Xây lắp	Tr. đ	687.414	768.000	112%
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng	Tr. đ	-	20.000	
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	-	-	
4	SXKD khác	Tr. đ	21.124	12.000	56,8%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr.đ	501.707	650.000	129,6%
1	Xây lắp	Tr. đ	489.151	614.409	125,6%
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng	Tr. đ	6.745	29.924	443,6%
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	215	-	
4	SXKD khác	Tr. đ	5.597	5.667	101,3%
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr.đ	20.496	20.608	100,5%
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tr.đ	15.807	16.487	104,3%
V	TỶ LỆ CỔ TỨC	%	12	12	100%



2.2 Một số biện pháp để thực hiện kế hoạch năm 2019

1. Công tác phát triển thị trường, tìm kiếm việc làm

Trong bối cảnh công tác tìm kiếm thị trường, công ăn việc làm còn có nhiều khó khăn; Cạnh tranh khốc liệt giữa các đối thủ cạnh tranh đặt ra một yêu cầu bức thiết đối với công tác phát triển thị trường, tìm kiếm công việc đó là:

- Tăng cường công tác chỉ đạo công tác thị trường trong lĩnh vực thi công xây lắp xuyên suốt từ Công ty đến các đơn vị; phát huy tối đa các mối quan hệ, bằng mọi nguồn lực tích cực tìm kiếm công việc ở mọi lĩnh vực xây lắp để có thêm việc làm cho năm 2019 và những năm tới.

- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tích cực cải tiến phương pháp làm hồ sơ dự thầu để chuyên nghiệp hóa công tác này đảm bảo Hồ sơ có chất lượng không những về mặt kỹ thuật tối ưu nhất mà còn ở yếu tố giá cả cạnh tranh nhất.

- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm thị trường sang một số lĩnh vực ngoài lĩnh vực thị trường truyền thống xây dựng dân dụng hiện nay như: Lĩnh vực xây lắp công nghiệp, lĩnh vực hạ tầng giao thông,...

2. Công tác thi công xây lắp:

Phát huy thế mạnh trong lĩnh vực thi công xây lắp, năng lực thiết bị thi công hiện có; Tích cực đổi mới công tác tổ chức và quản lý thi công để tạo hình ảnh của Công ty tốt hơn trên các công trường, tạo sự tin tưởng đối với khách hàng.

Duy trì, nhân rộng mô hình quản lý thi công tập trung do Công ty quản lý trực tiếp và mô hình kết hợp Công ty - Đội (*Công ty giữ vai trò chủ đạo*) nhằm nâng cao chất lượng công trình, rút ngắn thời gian thi công đáp ứng yêu cầu ngày càng gay gắt của thị trường.

Nghiên cứu và áp dụng các công nghệ thi công mới, tiên tiến mang tính khả thi cao vào các dự án công ty nhận thầu thi công và các dự án Công ty là Chủ đầu tư trong thời gian tới đây.

Tiếp tục duy trì tốt tất cả các tiêu chí về tiến độ, chất lượng, ATLĐ&VSCN đối với các công trình, dự án triển khai thi công cả về mặt hiện trường lẫn công tác hồ sơ.

Công tác quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty và Tổng công ty trên tất cả các công trình, dự án cần tiếp tục được chú trọng, thực hiện đầy đủ; Giữ gìn tốt theo đúng các qui định.

3. Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản và hạ tầng:

a. Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P. Hà Khánh - TP Hạ Long - Quảng ninh

- Hoàn thành các thủ tục hành chính để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất làm cơ sở bàn giao các căn cứ phục vụ chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân.
- Hoàn thành công tác thi công phần thân và hoàn thiện mặt ngoài 16 căn nhà mặt đường để bàn giao cho khách hàng.

b. Dự án Tòa nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A - Khuất Duy Tiến - Trung Hòa - Cầu Giấy

- Thi công hạng mục kiến trúc, các hạng mục ME để nghiệm thu và bàn giao công trình cuối quý III.2019.

c. Dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 tại lô đất D9 - Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà nội

- Hoàn thành thủ tục chấp thuận đầu tư, thủ tục giao đất thực hiện dự án và xác định tiền sử dụng đất; Thẩm định hồ sơ thiết kế cơ sở, hồ sơ xin phép xây dựng.

4. Công tác tài chính, thanh quyết toán công trình:



- Tiếp tục kiểm soát tốt, giữ vững tình hình tài chính Công ty.
- Chuẩn bị phương án tài chính tốt cho việc thực hiện dự án đầu tư và thi công xây lắp.
- Phối hợp, đẩy mạnh thu hồi công nợ tồn đọng lâu ngày.
- Đề xuất các biện pháp xử lý công nợ khó đòi trình Hội đồng quản trị.
- Tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh công tác thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành, quyết liệt trong khâu thu hồi công nợ nhất là đối với các công trình đã nợ đọng kéo dài.

5. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, tổ chức cán bộ và đào tạo:

- Tiếp tục rà soát trình HĐQT phương án tái cấu trúc, sắp xếp sáp nhập lại các đơn vị sản xuất để đáp ứng nhiệm vụ SXKD trong tình hình mới.
- Tăng cường công tác tuyển dụng cán bộ để tăng cường, thay thế những bộ phận không đáp ứng được yêu cầu công việc.
- Tăng cường công tác đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên nhằm tăng cường sức mạnh của Công ty trong chiến lược kinh doanh giai đoạn hiện nay.

IV - Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT đã triển khai kế hoạch, định hướng sản xuất kinh doanh hàng năm, chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất năm thể hiện ở một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2018 (theo NQĐHCD)	Thực hiện 2018	
			Giá trị	% so KH 2018
	1	3	4	5
1	Tổng giá trị sản lượng sản xuất kinh doanh	900.000	708.537	78,7
2	Doanh thu	702.000	501.707	71,5
3	Lợi nhuận trước thuế	19.159	20.496	107,0
4	Tỷ lệ cổ tức (%)	12	12	100,0

2. Về công tác quản lý thi công xây lắp:

Từ năm 2016, song song với mô hình quản lý khoán đội truyền thống, Công ty đã triển khai áp dụng mô hình quản lý xây lắp tập trung và mô hình kết hợp giữa quản lý tập trung với khoán đội. Mô hình này đã dần phát huy được hiệu quả trong việc kiểm soát chi phí, chất lượng, tiến độ thi công, hạn chế rủi ro về công nợ tạm ứng đội....



3. Đầu tư kinh doanh bất động sản:

- Dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1 với tổng mức đầu tư 917,9 tỷ đồng, khởi công tháng 04/2009 và hoàn thành, bàn giao nhà cho khách hàng vào tháng 04/2013. Đến nay, toàn bộ 249 căn hộ và diện tích thương mại, văn phòng đã được chuyển nhượng.
- Dự án Tòa nhà C1 (quỹ đất 20% của Thành phố) tại Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1: đã thực hiện xong công tác trát ngoài nhà, Công ty đã ký kết hợp đồng vay vốn từ Quỹ đầu tư phát triển thành phố. Hiện dự án tạm dừng để chờ hoàn tất một số thủ tục.
- Dự án Khu Nhà ở LK Vinaconex 1 tại Cao Xanh Hà Khánh, Quảng Ninh: Dự án được khởi công từ 05/2012 với tổng mức đầu tư 38,675 tỷ đồng. Công ty đã giao dịch thành công toàn bộ 54 lô đất bên trong. Riêng 16 lô mặt đường Trần Phú phải thực hiện xây thô và hoàn thiện mặt đứng phía ngoài mới đủ điều kiện chuyển nhượng. Sau khi công tác xây thô và hoàn thiện mặt ngoài hoàn thành (dự kiến cuối quý II/2019), Công ty sẽ xúc tiến công tác bán hàng, thu hồi vốn đầu tư.
- Dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 được ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2015. Tuy nhiên, do vướng mắc về thủ tục pháp lý và quy định tại Nghị định 167 của Nhà nước nên đến nay dự án vẫn chưa thể khởi công. Sau khi Vinaconex chuyển đổi chủ sở hữu, dự án này không còn nằm trong đối tượng ràng buộc bởi quy định của ND 167. Vì vậy, Công ty đang gấp rút hoàn thành các thủ tục còn lại và chờ chủ trương từ Tổng công ty để khởi công dự án trong thời gian sớm nhất.

4. Về công tác quản lý tài chính, thanh quyết toán, thu hồi công nợ:

Về công tác quản lý tài chính: căn cứ kế hoạch hoạt động SXKD hàng năm, HĐQT phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng để Ban điều hành có cơ sở cân đối, điều tiết dòng tiền một cách phù hợp cho các hoạt động SXKD của Công ty.

Về công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ: HĐQT chỉ đạo Tổng giám đốc công ty quyết liệt, bằng mọi biện pháp để thu hồi nợ sớm nhất, tạo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty.

5. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ khác

- Thực hiện đúng phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho cổ đông các năm.
- Thực hiện chi trả đầy đủ thù lao HĐQT, BKS các năm theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán trong danh mục lựa chọn ĐHĐCĐ đã thông qua.

V - QUẢN TRỊ CÔNG TY

1 Hội đồng quản trị



❖ **Hội đồng quản trị.**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần cá nhân	Số cổ phần đại diện TCT	Tỷ lệ sở hữu %
1	Ông Thạch Anh Đức	Chủ tịch HĐQT	38.241	2.000.000	16.98
2	Ông Hoàng Văn Trình	Thành viên HĐQT	17.205	500.000	4.31
3	Ông Đình Hoàng Diệp	Thành viên HĐQT	972	0	0.008
4	Ông Lê Doanh Yên	Thành viên HĐQT	0	4.116.216	34.3
5	Ông Vũ Nhất	Thành viên HĐQT	0	0	0

Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp thường kỳ hàng quý và 02 phiên họp bất thường để họp bàn và giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền. Trong các phiên họp HĐQT còn có sự tham dự của Ban kiểm soát và Ban điều hành công ty, các chủ trương, quyết sách được đưa ra đều dựa trên cơ sở ý kiến phân tích và đóng góp của tất cả các thành viên dự họp.

Định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức các phiên họp thường kỳ để triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được ĐHCĐ thông qua, đánh giá kết quả và đưa ra định hướng cho hoạt động SXKD từng quý, họp bàn và thông qua các chủ trương, quyết sách, định hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thuộc các lĩnh vực: nhân sự, đầu tư, tài chính..., tạo điều kiện để Ban điều hành chủ động hơn trong việc tổ chức triển khai thực hiện. Trong các cuộc họp, đại diện Ban kiểm soát cũng được mời dự họp và tham gia đóng góp ý kiến. Bên cạnh đó, để phù hợp với điều kiện thực tế và đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, HĐQT đã thông qua nhiều chủ trương, quyết sách bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều phù hợp với quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Các cuộc họp và các Nghị quyết, quyết định được ban hành chủ yếu tập trung các vấn đề:

- ✓ Đề ra kế hoạch, phương hướng hoạt động SXKD và đánh giá kết quả hoạt động SXKD hàng quý, hàng năm;
- ✓ Công tác triển khai các dự án đầu tư, mua sắm máy móc thi công;

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát



STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Nguyễn Thái Hà	Trưởng ban kiểm soát	0	0
2	Lê Thu Hạnh	Thành viên BKS	200	0,0027
3	Trần Minh Toàn	Thành viên BKS	0	0

2.2 Hoạt động của ban kiểm soát

Ban Kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ 02 lần trong năm, các thành viên tham dự họp thảo luận, phân công nhiệm vụ và đưa ra các ý kiến đóng góp với Công ty.

Ban kiểm soát đã tiến hành 02 đợt kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp và thẩm tra BCTC bán niên và BCTC năm 2018, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh năm 2018.

Nội dung kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2018 cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Kiểm tra giám sát Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và việc chấp hành các quy định về Tài chính – Kế toán của Công ty.
- Kiểm soát công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch đã được Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt.
- Đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực của các số liệu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018.
- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định
- Đại diện Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ

2.3 Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:



Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định trong thẩm quyền của mình và tạo điều kiện để Ban điều hành thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh. Qua kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban điều hành đều tuân thủ theo các quy định của ĐHCĐ, Điều lệ Công ty và Pháp luật:

- Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 18 Nghị quyết và 43 Quyết định theo đúng trình tự, đầy đủ thủ tục, đúng với thẩm quyền và quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nổi bật có các Nghị quyết sau:
 - Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHCĐ-VC1 ngày 23/3/2018 Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2018;
 - Nghị quyết số 0278, 0279/2018/NQ-HĐQT ngày 23/3/2018 Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc và bầu chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2014-2018 đối với Ông Thạch Anh Đức; đồng thời bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với Ông Hoàng Văn Trình;
 - Nghị quyết số 0610/2018/NQ-HĐQT ngày 06/6/2018 Phê duyệt hạn mức vay vốn lưu động, hạn mức bảo lãnh năm 2018;
 - Nghị quyết số 0735/2018/NQ-HĐQT ngày 9/7/2018 Phê duyệt Quỹ lương kế hoạch năm 2018;
 - Nghị quyết số 0196/2018/NQ-HĐQT ngày 26/2/2018 phê duyệt kế hoạch đấu thầu các gói thầu Quan trắc lún công trình”; “Khảo sát, đánh giá khả năng chịu lực kết cấu công trình”; “Kiểm định chất lượng công trình”; Nghị quyết 0638/2018/NQ-HĐQT ngày 14/6/2018 Phê duyệt Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh phần kiến trúc và hệ thống M&E - Dự án Tòa chung cư C1 (quỹ đất 20%)
 - Nghị quyết số 0482/2018/NQ-HĐQT ngày 8/5/2018 phê duyệt giá trị quyết toán các hạng mục Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán TKBVTC, dự toán chi tiết; Nghị quyết số 0483/2018/NQ-HĐQT ngày 08/5/2018 phê duyệt giá trị quyết toán hạng mục Hệ thống điện hạ thế - Dự án đầu tư xây dựng Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1;
 - Nghị quyết số 0617/2018/NQ-HĐQT ngày 12/06/2018 về việc ký kết hợp đồng kinh tế gói thầu thi công kết cấu phần ngầm, thân và hoàn thiện xây, trát, ốp, lát, láng - Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà Đại Đông Á;
 - Nghị quyết số 0826/2018/NQ-HĐQT ngày 2/8/2018 Phê duyệt không xác định chi phí đền bù giải phóng mặt bằng vào chi phí đầu tư dự án Đầu tư xây dựng - kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở liền kề của Công ty cổ phần xây dựng số 1 tại phường Hà Khánh, TP Hạ Long, Quảng Ninh; Nghị quyết số



0982A/2018/NQ-HĐQT ngày 30/8/2018 Phê duyệt báo cáo phương án thi công xây dựng công trình, Hạng mục: Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài 16 lô mặt đường tỉnh lộ 337; Nghị quyết số 0995/2018/NQ-HĐQT ngày 5/9/2018 Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu và phân cấp phê duyệt kế hoạch thực hiện, lựa chọn nhà thầu cho phần khối lượng chưa thực hiện, hạng mục: Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài 16 lô mặt đường tỉnh lộ 337 DA Khu NOLK tại Hà Khánh, Quảng Ninh;

- Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị trong việc tuân thủ các quy định của Pháp luật trong quá trình điều hành hoạt động.

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định Pháp luật, tuy nhiên, HĐQT chưa chỉ đạo sát sao trong công tác quyết toán dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1 (DSK), năm 2018 chưa hoàn thành quyết toán toàn bộ dự án như kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

2.4 Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Để thực hiện theo định hướng sản xuất kinh doanh được HĐQT phê duyệt, Ban Giám đốc Công ty đã tổ chức hoạt động kinh doanh theo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Cụ thể:

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.
- Ban điều hành đã chủ động thu xếp nguồn vốn vay để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong năm 2018, tuân thủ hạn mức vay vốn tín dụng và hạn mức bảo lãnh tín dụng đã được HĐQT phê duyệt.
- Hoạt động xây lắp: Công ty đã thực hiện trên 15 công trình chuyển tiếp, 09 công trình ký mới năm 2018 với sản lượng xây lắp đạt 687 tỷ đồng, doanh thu ghi nhận 489 tỷ đồng, lợi nhuận gộp đạt 34 tỷ đồng.
- Hoạt động đầu tư dự án:
 - Dự án Khu nhà ở Liên kề Vinaconex 1 tại Cao Xanh Hà Khánh, Quảng Ninh đang còn lại 16 lô mặt đường chưa hoàn thành công tác xây thô và hoàn thiện mặt ngoài nên chưa đủ điều kiện chuyển nhượng.
 - Dự án Tòa chung cư C1(quỹ đất 20%)
 - + Đã xong công tác thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công tại Sở Xây dựng; hoàn thành xin giấy phép xây dựng



- + Hồ sơ xin thẩm định dự toán hạng mục hoàn thiện và hồ sơ xác định giá đặt hàng căn hộ đã nộp Sở Xây dựng và đang hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn của các phòng chuyên môn
- + Hoàn thành hồ sơ xin vay vốn từ Quỹ đầu tư phát triển Thành phố và được ký hợp đồng tín dụng;
- + Báo cáo UBND Thành phố và Sở Xây dựng đề giãn tiến độ bàn giao căn hộ và đã được chấp thuận giãn tiến độ đến hết quý IV/2019
- Dự án tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 (D9): Thủ tục đầu tư dự án đang vướng mắc ở nội dung không tháo gỡ được do phải đợi ý kiến của Thủ tướng Chính phủ sau khi có báo cáo của Bộ Tài chính làm rõ về đối tượng áp dụng Nghị định 167 (Nghị định 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2017 ban hành quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công); Công ty đã xin rút hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư tại Sở Kế hoạch và Đầu tư để xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo công ty.

2.5 Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 và đánh giá:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, số liệu tại Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty CP xây dựng số 1 tại thời điểm ngày 31/12/2018. Báo cáo được lập và kiểm toán trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định khác có liên quan.

2.6. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

TT	DIỄN GIẢI	Số người	Kế hoạch	Thực hiện
1	Hội đồng quản trị		480.000.000	480.000.000
	Chủ tịch HĐQT	1	120.000.000	120.000.000
	Thành viên HĐQT	4	360.000.000	360.000.000
2	Ban kiểm soát		132.000.000	132.000.000
	Trưởng ban kiểm soát	1	60.000.000	60.000.000
	Thành viên BKS	2	72.000.000	72.000.000
	Tổng cộng		612.000.000	612.000.000

IV. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm



tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Công ty đã lập và công bố Báo cáo tài chính quý, năm phù hợp với quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Pháp luật hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2018 được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Báo cáo tài chính của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và được cung cấp trên trang web của Công ty cổ phần xây dựng số 1 tại địa chỉ: <http://www.vinaconex1.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
(VINACONEX1)



CT HĐQT DƯƠNG VĂN MẬU